

PHƯƠNG PHÁP TỔ CHỨC TRÒ CHƠI

-----ooOoo-----

Đề tài: **CẢI BIÊN TRÒ CHƠI SINH HOẠT TẬP THỂ**

*Biên soạn Huỳnh Toàn
Trường Đoàn Lý Tự Trọng*

TRÒ CHƠI CẢI BIÊN VÀ CÁC YẾU TỐ CẢI BIÊN TRÒ CHƠI SINH HOẠT TẬP THỂ:

1/ Trò chơi cải biến là gì?

Là trò chơi chủ yếu được hình thành từ những trò chơi có trước được thêm bớt lại các yếu tố khác. Thay đổi bổ sung thêm về cách chơi luật chơi hình thức chơi Nhằm làm cho trò chơi mới lạ phong phú hấp dẫn lý thú .

2/ Các yếu tố cải biên trò chơi sinh hoạt tập thể:

A/ Dựa vào các loại phản xạ: gồm

+ Giữa hành động và lời nói .

VD: “ Ta là vua” hoặc trò chơi “ Vua, Voi, Vịt”
hay “Tập làm nhanh cho quen”.

+ Hành động :

VD: “ Tôi bảo”, “ Tích te”.

+ Lời nói:

VD: Trò chơi :” Tôi bảo”, “ Đi chợ”, “ Ăn uống húp” .

+ Theo nhịp:

VD: Trò chơi “vỗ tay”, “ Mưa rơi”, “ Tiếng trống đình”.

+Bất chợt:

VD: Trò chơi “ Đùng – Á”, “ Đáng trống lãng”, “ Quay số”.

B/ Dựa vào các cơ quan trong cơ thể:

VD: Mắt, tay, chân, miệng.

Tìm vần” C – T- M...” trên cơ thể

C/ Dựa vào chủ đề hay mẫu chuyện nào đó.

VD: Trò chơi “Nến”, “ Sinh nhật, tiêu phu”

Kể chuyện về động tác, âm thanh...

D/ Dựa vào âm thanh, tiếng kêu, cử chỉ, điệu bộ.

VD: “Tính tình - tính tình – tính tang”, “Gà – Vịt – Dê”.

E/ Dựa vào tính chất đặc điểm của vật dụng chơi

VD: + Chuyên banh, nón, khăn quàng.

+ “ Bong bóng”: có thể bóp, thổi, đè, châm ...

+ “ Banh” : chuyên, đá, đập....

F/ Dựa vào đặc điểm thời gian:

VD: Biển, núi, sông....tận dụng thiên nhiên.

Ban ngày, ban đêm...

Tóm lại: đây là một số gợi ý cơ bản để cải biên. Vì trò chơi rất đa dạng và phong phú nên tùy theo trò chơi có trước mà từ đó sáng tạo thêm

NHỮNG ĐẶC ĐIỂM CẢI BIÊN TRONG TRÒ CHƠI TRONG SINH HOẠT TẬP THỂ:

1/ 4 đặc điểm không:

- + Không phức tạp về phương tiện và vật dụng chơi.
- + Không nên động quá với số lượng lớn người chơi.
- + Không cần cầu kỳ phức tạp về hình thức chơi.
- + Không gây rắc rối, về nội dung gọn nhẹ nhàng.

2/ 4 đặc điểm phải:

+ Phải mang tính chất tập thể, mọi người cùng chơi, cùng tham gia, “ khác với nhóm chơi: thử thách, trò chơi lớn, trò chơi đánh trận giả...”

- + Phải phù hợp cơ bắp, trí óc.
- + Phải gây được không khí vui tươi thoải mái, gần gũi.
- + Phải phù hợp với địa điểm, sân bãi, nhất định.

CÁCH VIẾT VÀ SỬU TÂM:

A. Cách viết:

1- Tên trò chơi: Khi đặt tên trò chơi cần lưu ý:

- a- Đặt điểm.
- b- Tên gọi.
- c- Phù hợp với trò chơi.

2- Cách chơi: Người hướng dẫn đảm bảo 6 bước:

- a- **Ổn định:** Bắt bài hát hoặc gây sự chú ý bằng tiếng động, băng reo.
- b- **Giới thiệu trò chơi:** Cần ngắn gọn, dễ nghe hay kể một câu chuyện.
- c- **Hướng dẫn chơi:** Hướng dẫn luật chơi và cách chơi, linh động trong việc tổ chức cuộc chơi.
- d- **Chơi thử:** Kiểm tra xem người chơi có hiểu cách hướng dẫn.

Ví dụ: Quản trò: Nháp đầu? Nháp đầu?
 Người chơi: Nháp đây! Nháp đây!
 Quản trò: Xé!
 Người chơi: Xoạc
 Sau đó bắt đầu vào cuộc chơi.

- e- **Vào cuộc chơi:** Chú ý phong cách vui nhộn nên cùng chơi với vòng tròn và nên công bằng không thiên vị.
- f- **Hình phạt:** Không bắt ép và đừng căng thẳng để người chơi tự giác.

Cần chú ý: - Trong phần cách chơi này là luật chơi và cách chơi.
 - Luật chơi chỉ cho các em thế nào là chơi đúng chơi sai.

3- Các yếu tố khác:

- a- **Đặc điểm chơi:** Phù hợp với đối tượng, có mục đích và yêu cầu giáo dục cụ thể đảm bảo tính vừa sức. Quản trò nên nắm rõ đặc điểm tâm lý sức khỏe của đối tượng.
- b- **Thời gian:** Trò chơi sinh hoạt vòng tròn không nên quá dài để làm cho đối tượng nhàm chán. Quản trò phải biết dừng trò chơi đúng lúc nhằm tạo sự luyến tiếc để kỳ sau chơi vẫn còn thấy thích thú.
- c- **Vẽ hình minh họa:** Có những trò chơi người quản trò cần tạo hình ảnh cụ thể bằng những tấm tranh, bức ảnh minh họa cho trò chơi để tạo thêm sự hấp dẫn và tạo hứng thú cho cuộc chơi.
- d- **Bài hát:** Quản trò cần bắt những bài hát ngắn và quen thuộc để đối tượng dễ bắt nhịp và tạo không khí sinh động cho vòng tròn.
- e- **Yếu tố sư phạm:** Trong sinh hoạt vòng tròn, quản trò là nhân vật trung tâm nên tác phong, ngôn phong,

cách di chuyển phải mang tính chất là một nhà giáo dục, nhà sư phạm.

- f- Trò chơi - Hình phạt: Không nên bắt ép và căng thẳng, nên tạo sự thoải mái và để đối tượng tự giác.

B- Sưu tầm:

1- Phiếu:

- ***Lập theo thứ tự ABC:*** Ý muốn nói lên cách làm việc của người thực hiện có hệ thống và có một hồ sơ lưu trữ về sau.
- ***Tên tác giả:*** Trong quá trình sưu tầm trò chơi, ta nên ghi tên tác giả để có dịp giao lưu học hỏi, tìm hiểu thêm về trò chơi nơi chính tác giả.
- ***Thể loại:*** Người sưu tầm nên phân ra từng thể loại để giúp cho người thực hiện có phương pháp và hướng dẫn trò chơi theo đúng yêu cầu và mục đích giáo dục của từng thể loại.

2- Sổ: Ghi chép theo sự học hỏi, giao lưu trò chơi và giúp cho người thực hiện có thể ghi nhận những điều hay, hợp lý, chưa hợp lý và có thể bổ sung thêm những điều cần thiết khác hoặc từ đó có thêm những trò chơi cải biên hoặc dựa vào những trò chơi đã có để sáng tác thêm trò chơi mới lạ, hấp dẫn hơn.

3- Ngân hàng trò chơi: Được thể hiện qua cách viết và cách trình bày mang tính chất lưu trữ và trao đổi trò chơi làm cho chất lượng và số lượng trò chơi ngày càng tăng lên, thể loại phong phú và luật chơi có tính thu hút và hấp dẫn hơn.

MINH HỌA TRÒ CHƠI CẢI BIÊN:

1/ TRÒ CHƠI 1: Băng reo, bài hát sinh hoạt “Ngón tay nhúc nhích”

- **Cách chơi:** Cùng hát bài “Ngón tay nhúc nhích”, vừa hát vừa đưa ngón tay lên nhúc nhích.

Ví dụ: Khi người quản trò hát “Một ngón tay nhúc nhích nè!” thì ngay lúc đó người chơi sẽ đưa ngón tay lên và đồng thời nhúc nhích ngón tay một cái. Cứ thế lần lượt đến 2 rồi 3, 4, n ngón tay nhúc nhích.

- **Luật chơi:** Bạn nào không tham gia hoặc làm không đúng động tác của người quản trò thì bạn đó sẽ bị phạt.

Cải biên 1: Hai con mắt chớp chớp này, hai con mắt chớp chớp này, hai con mắt chớp chớp chớp chớp chớp chớp Cũng đủ làm ta mỏi mắt rồi.

Cải biên 2: Một cái chân dậm dậm này, hai cái chân dậm dậm này, một cái chân – hai cái chân dậm dậm dậm dậm dậm dậm dậm dậm cũng đủ làm nứt cả đất rồi.

Cải biên 3: Hai bàn chân nhúng nhúng – nhón nhón này, hai bàn chân nhúng nhúng – nhón nhón này, hai bàn chân nhúng nhúng – nhón nhón, nhúng nhúng – nhón nhón, nhúng nhúng – nhón nhón..... cũng đủ làm ta mệt cả hai chân rồi.

Cải biên 4: Một cánh tay vẫy vẫy này, hai cánh tay vẫy vẫy, một cánh tay – hai cánh tay vẫy vẫy vẫy vẫy vẫy vẫy cũng đủ làm rớt cả hai tay rồi, bạn ơi.

Cải biên 5: Một nụ cười làm duyên này, hai nụ cười làm duyên này “ n ” nụ cười làm duyên, làm duyên, làm duyên cũng đủ làm ta chết đứng cả người rồi, người ơi !

2/ TRÒ CHƠI 2: “TÌNH HUỐNG BẮT CHỢT”

Trò chơi “ Đùng – Á ”

➤ **Cách chơi:** Khi chơi quản trò giơ tay lên chỉ vào người chơi và cùng một lúc hô “Đùng” thì lúc đó tất cả người chơi sẽ hô to lên “Á” đồng thời bật người về phía sau hai tay giơ lên cao. Ngược lại, nếu người quản trò hô “Á !” thì ngay lúc đó tất cả người chơi cùng lúc giơ cánh tay chỉ vào người quản trò và hô “Đùng”. Các bạn sẽ cùng đồng thanh trả lời hoặc bắt kỳ một người chơi nào nếu người quản trò hỏi.

➤ **Luật chơi:** Bạn phải trả lời thật nhanh nếu bạn trả lời chậm hoặc lúng túng thì lúc đó bạn sẽ bị phạt.

Cải biên 1: Khi người quản trò hô “Té” thì người chơi sẽ hô “Đứng” và ngược lại.

Cải biên 2: Người quản trò hô “Trẻ” thì người chơi sẽ đáp lại “Già” và ngược lại

Cải biên 3: Người quản trò hô “Mưa” thì người chơi sẽ đáp lại “Nắng” và ngược lại

Cải biên 4: Người quản trò hô “Giả” thì người chơi sẽ đáp lại “Thật” và ngược lại

Cải biên 5: Người quản trò hô “Nhám” thì người chơi sẽ đáp lại “Mịn” và ngược lại

(Trò chơi này có thể kết hợp với động tác để tạo bầu không khí sinh động cho người chơi đồng thời tránh sự nhàm chán trong khi chơi)

PHƯƠNG PHÁP TỔ CHỨC TRÒ CHƠI

-----ooOoo-----

Đề tài: **BĂNG REO**

Biên soạn Huỳnh Toàn

Trường Đoàn Lý Tự Trọng

Biên soạn Huỳnh Toàn

Trường Đoàn Lý Tự Trọng

- Băng reo, tiếng reo là lời nói. Tiếng hát, tiến động của một tập thể sinh hoạt làm đồng loạt, nhịp nhàng.
- Trước đây băng reo, tiếng reo còn được gọi là canon (đại bác) vì hình thức lập đi lập lại của băng reo như tiếng nổ khôn khí nổ của súng đại bác được vang và âm xa nhiều lần.
- Trong sinh hoạt băng reo, tiếng reo dùng để chào mừng ngợi khen, giải trí, góp vui, làm thay đổi không khí sinh hoạt và có thể chống mệt mỏi cho tập thể đang sinh hoạt.
- Đặc biệt nhất là loại hình băng reo từ lâu nay không đề cập đến tác giả. Tác giả cũng không bao giờ đặt vấn đề bản quyền và cũng không ai muốn tìm hiểu tác giả vì là một loại hình sinh hoạt cộng đồng.
- Do đó từ một loại băng reo, mọi người đều có thể tự do biến chế, sáng tạo nhiều kiểu cách khác nhau, tuy nhiên cũng cần lưu ý không nên để tính vui tươi giải trí của băng reo thành quá trớn, nghịch phá, trêu chọc không mang tính giáo dục (đều thường xảy ra ở băng reo).

MỘT SỐ LOẠI BĂNG REO:

1. Băng reo: Vỗ tay theo nhịp 1-2, 1-2-3.

- Quản trò hướng dẫn tập thể vỗ tay như sau: vỗ 2 nhịp, nhịp đầu vỗ 2 cái, ngừng một nhịp rồi vỗ tiếp 3 cái liền.
- Lần vỗ đầu tập dợt, quản trò mới tập thể vừa vỗ vừa đếm số (1 2 – 1 2 3) Khi tiếng vỗ tay nhịp nhàng rồi không cần đếm số tiếp. Muốn sinh động quản trò điều khiển vỗ từ chậm đến nhanh dần.

2. Băng reo: Vỗ tay theo nhịp 1-2-3, 1-2-3-4-5

- cách vỗ tay giống như cách vỗ tay trên nhưng khó hơn vì nhịp vỗ tay dài hơn : nhịp đầu vỗ 3 cái liền tiếp, ngừng một nhịp vỗ tay tiếp 5 cái liền.
- Cách vỗ tay theo nhịp có thể sáng tạo nhiều cách rất hay như; vỗ tay theo nhịp trống nghi thức .

3. *Băng reo: Vỗ tay theo cử động*

- Quản trò mời một người khác hay chính quản trò di chuyển bước chân trong vòng tròn : Mỗi khi bước chân chạm xuống đất , tập thể vỗ một cái to. Cứ thế tùy theo bước chân nhanh chậm , tiếng vỗ tay sẽ rộn ràng theo bước chân.

4. *Băng reo: Vỗ tay làm mưa nhân tạo:*

- Quản trò cầm một đồ vật (khăn quàng, nón ...) để tập thể chú ý hướng điều khiển nhịp vỗ tay. Quản trò để vật dưới thấp , tập thể vỗ tay nhỏ (mưa nhỏ). Quản trò đưa tay cao khỏi đầu quay vòng tròn, vỗ tay to và nhanh (mưa to). Quản trò phát tay một cái qua một bên, tập thể vỗ to một tiếng, quản trò phát qua bên kia, vỗ tay một tiếng khác (mưa rào). Quản trò phối hợp 3 loại mưa (nhỏ, to , rào) thật nhịp nhàng và sinh động và chấm dứt một tiếng sấm bằng cách tập thể hô to (đùng).

- Băng reo vỗ tay làm mưa có một hình thức khác, vỗ từng ngón tay từ ít đến nhiều ngón để làm mưa từ nhỏ đến to.

5. *Các băng reo khen tặng:*

- Quản trò mời tập thể hô to và đồng loạt các câu khen tặng

- Hay, hay “thiệt là hay”
- Hay, hay “úi chà hay”
- Hay quá, hay ghê, hay nhiều, hay dẫu.
- Khi hô to đến các từ in đậm thì nhấn mạnh và kéo dài làm cho băng reo sinh động hơn.

6. *Băng reo bánh bao:*

- Băng reo này có khoảng thập niên 1960, tiếng hoa.

- QTT: xuống tấn , làm theo lời nói và cử chỉ của quản trò.

- QT (hô to) “Thốt đầu” (đưa bàn tay trái ra trước , ngửa bàn tay lên làm thốt)

- TT (hô to) “Thốt đây” và giống quản trò.

- QT (hô to) “Dao đây” (đưa bàn tay phải ra trước, cao ngang vai , bàn tay đứng làm dao)

- TT “Dao đây” và làm như quản trò

- Tất cả đều làm đồng loạt sau khi được hướng dẫn:

- “Xắt cái lì là xắt cái lì là xào, xào , xào” (động tác xắt và xào)

- “púm cái lì là púm cái lì là pao, pao, pao” (động tác ”Púm” là ăn , và vỗ 2 tay vào miệng, “pao” là động tác vỗ 2 tay vào bụng)

- “Xắt cái lị là xào, púm cái lị là pao – Xắt cái lị là púm cái lị là xa, xiu, pao” (động tác tương ứng “xa,xiu,pao” là vỗ tay vào bụng ba cái)

7. *Băng reo: Tăng gô*

- Đây là loại băng reo xướng , hoạ có gần thập niên 1960, rất thành công trong các buổi sinh hoạt à được sáng chế nhiều kiểu cách khác nhau.
- Quản trò đặt 2 bàn tay lên miệng làm loa, xướng. Tập thể cũng làm loa và hoạ theo các câu sau:
 - “Tăng gô ố ồ”
 - “Kunti là pì kúnna”
 - “Ố ế la ế”
 - “Ma lám pa ma lô ghê” (lặp lại băng reo vài lần, khi chấm dứt xướng câu cuối 2,3 lần nhỏ dần và châm)

8. *Băng reo: Bạn ơi hãy làm*

- Băng reo này là biến thể của băng reo “Tăng gô”
- Quản trò mới tập thể dùng tay làm loa và hoạ theo lời xướng và cử chỉ của quản trò.
 - “Bạn ơi hãy làm – làm như thế này bạn nhé”